

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65/2021/HSPT
Ngày 18 tháng 10 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Thẩm phán: Ông **Châu Văn Mỹ**

Bà **Châu Minh Nguyệt**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Tuấn Duy**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thục Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 80/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Hồ Văn B cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. *Họ và tên:* **HỒ VĂN B**, sinh ngày 12/6/1967 tại H, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp B, xã V.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị H, sinh năm 1961 và có 03 con (lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1995); tiền sự: Ngày 14/8/2020, Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Hồng Dân, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021 cho tại ngoại đến nay (có mặt).

2. *Họ và tên:* **NGUYỄN QUỐC N**, (N1) sinh ngày 10/10/1989 tại H, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp B, xã V.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Nghĩa H, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Út E, sinh năm 1971; tiền sự; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021 cho tại ngoại (có mặt).

3. *Họ và tên:* **NGUYỄN VĂN T**, sinh ngày 29/4/1995 tại H, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp B, xã V.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1954 và bà Dương Thị H, sinh năm 1958; tiền sự; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021 cho tại ngoại (có mặt).

4. *Họ và tên:* **VÕ VĂN Q**, sinh ngày 18/6/1962 tại H, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp B, xã V.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M (chết) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1937; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị K (chết) và có 02 con, (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1996); tiền sự: Ngày 14/8/2020, Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Hồng Dân, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

5. *Họ và tên:* **HUỲNH VĂN H**, (Tên gọi khác: H, S.T) sinh năm 1982 tại H, Bạc Liêu. Nơi ĐKKHKT: KP V2, thị trấn V, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: Ấp B, xã V.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1941 và bà Tạ Mỹ T, sinh năm 1941; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Út Đ, sinh năm 1988 và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự: Ngày 14/8/2020, Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Hồng Dân, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

6. *Họ và tên:* **LÊ VĂN S**, sinh năm 1993 tại H, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp B, xã V.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1951 và bà Quách Thị L, sinh năm 1956; tiền sự; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021 cho tại ngoại (có mặt).

7. *Họ và tên:* **NGUYỄN VĂN M**, (Tên gọi khác: T, M) sinh ngày 20/6/1987 tại Hồng D, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp B, xã V.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1958 (bị cáo trong vụ án) và bà Trương Thị N, sinh năm 1958; tiền sự; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

8. *Họ và tên:* **NGUYỄN VĂN H1**, sinh ngày 10/02/1958, tại H, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp B, xã V.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Y (chết) và bà Lâm Thị N (chết); bị cáo có vợ tên Trương Thị N, sinh năm 1958 và có 04 người con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1993; tiền sự; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Tạo: Ông **Trần Văn Vững** là luật sư văn phòng Luật sư Nguyễn Thị Hảo thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 15 phút, ngày 17/02/2021, Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Hồng Dân lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T, Hồ Văn B, Lê Văn S, Nguyễn Quốc N và Nguyễn Văn M do có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền tại nhà Nguyễn Văn H2 thuộc Ấp B, xã V.A, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.750.000 đồng cùng 05 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra chứng minh: Vào khoảng 18 giờ ngày 16/02/2021, Huỳnh Văn H trú ấp B, xã V.A đến nhà Nguyễn Văn H1 cùng ấp ngồi nói chuyện tại bàn đá trước nhà. Lúc này, Hồ Văn B từ nhà đi bộ đến nhà H1 gặp H nên H rủ đánh bài cách tê ăn tiền thì B đồng ý, B điện thoại rủ Nguyễn Văn T. Sau đó, đứng trước nhà H1 kêu Nguyễn Quốc N (N là cháu H1 nhà cạnh bên) đem bài qua để chơi. Do Nguyễn Văn H1 đã say rượu nên đi vào nhà ngủ, còn H, B, T và N đi vào nhà sau đánh bài, mỗi người 01 tụ, mỗi bàn 50.000 đồng nếu “đứt từng” 100.000 đồng. Khi chơi được khoảng 1 đến 2 bàn, Võ Văn Q trú cùng ấp B đến cũng vào chơi, lúc này gồm có 5 tụ. Đến khoảng 21 giờ, Lê Văn S đến vào ngồi phía sau H xem đánh bài. Khoảng 30 phút sau, H thua hết tiền nghỉ về, khi H nghỉ về S vào thế tụ của H, chơi đến khoảng 22 giờ thì Q cũng nghỉ về trước, còn lại N, B, T và S mỗi người 1 tụ tiếp tục chơi đến khoảng 23 giờ cùng ngày, N buồn ngủ cùng lúc này Hên thức dậy đi vệ sinh, N nhờ H1 đánh bài giùm (H1 là bác ruột N), tiền N để tại nơi đánh bạc cho H1 sử dụng còn N lên bộ vạc gần đó nằm ngủ. Đến khoảng 01 giờ ngày 17/02/2021, N thức dậy vào chơi tiếp, H1 nghỉ đi ngủ. Đến khoảng 03 giờ sáng cùng ngày, Nguyễn Văn M là con H1 đi chơi về, N nhờ M đánh bài giùm tiền N để tại vị trí ngồi đánh bạc, còn N ngồi phía sau lưng của M đến 04 giờ 15 phút ngày 17/02/2021, Công an xã Vĩnh Lộc A bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra chứng minh được số tiền các bị cáo Hồ Văn B, Huỳnh Văn H, Võ Văn Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc N, Lê Văn S, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Văn M sử dụng đánh bài cách tê ăn tiền vào đêm ngày 16 rạng sáng ngày 17/02/2021 là 9.030.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn B, Huỳnh Văn H, Võ Văn Q, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn T, Lê Văn S, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H1, phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn B, 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N và bị cáo Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt các bị cáo đi chấp hành án nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Q, 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn S, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021.

7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; khoản 3 Điều 54; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

7.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M, 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt các bị cáo đi chấp hành án.

7.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1, 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/7/2021, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ; bị cáo Hồ Văn B, Lê Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo; các bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Quốc N, Võ Văn Q, Huỳnh Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Xét kháng cáo của các bị cáo: Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm có xem xét đến vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo, số tiền của từng bị cáo dùng vào việc đánh bạc cũng như xem xét đầy đủ đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó, xử phạt bị cáo Hồ Văn B, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Võ Văn Q 08 tháng tù, bị cáo Huỳnh Văn H, Lê Văn S mỗi bị cáo 06 tháng tù, bị cáo Nguyễn

Văn M 05 tháng tù và bị cáo Nguyễn Văn H 03 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng. Giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T có quan điểm: Thống nhất về tội danh mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, là bộ đội xuất ngũ, ông ngoại là liệt sĩ, bà cố là mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo đến nay không còn nguy hiểm cho xã hội. Do đó, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là quá nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự, giảm án và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Hồ Văn B, Huỳnh Văn H, Võ Văn Q, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn T, Lê Văn S, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H1 cùng thừa nhận: Trong đêm 16 rạng sáng ngày 17/02/2021 các bị cáo có thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài cách tề để thắng thua với nhau bằng tiền. Trong đó, bị cáo Nguyễn Văn H1 và bị cáo Nguyễn Văn M đánh bạc dùng cho bị cáo Nguyễn Quốc N. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ chấp nhận.

[2] Quá trình điều tra chứng minh được số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo Hồ Văn B, Huỳnh Văn H, Võ Văn Q, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn T, Lê Văn S, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H1 là 9.030.000 đồng. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt các bị cáo, về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm án của các bị cáo Nguyễn Văn T, Hồ Văn B và bị cáo Lê Văn S; Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo Nguyễn Văn T (3.540.000 đồng) là nhiều hơn các bị cáo trong vụ án; bị cáo Hồ Văn B đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên bản án sơ thẩm xử phạt mỗi bị cáo 09 tháng tù phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo Lê Văn S số tiền dùng vào việc đánh bạc chỉ 800.000 đồng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù, chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo.

[4] Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ của các bị cáo: Xét thấy, chỉ vì mục đích vụ lợi cá nhân mà các bị cáo đã bắt

chấp pháp luật, thực hiện hành vi đánh bạc, thắng thua bằng tiền, sát phạt lẫn nhau. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Từ đó, án sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là phù hợp; có như thế mới đủ răn đe và giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với các bị cáo.

[5] Như đã nhận định trên, hình phạt bản án sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo Hồ Văn B, Huỳnh Văn H, Võ Văn Q, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn T, Lê Văn S, Nguyễn Văn M là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới so với bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[6] Riêng đối với Nguyễn Văn H, bị cáo chỉ tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo Nguyễn Quốc N, không hưởng lợi từ việc đánh bạc; Hơn nữa, mẹ bị cáo bà Lâm Thị Ng là bà mẹ Việt Nam anh hùng; trong vụ án này bị cáo với bị cáo Nguyễn Văn M có quan hệ cha con, ở cùng nhà. Do đó, việc buộc cả bị cáo H1 và bị cáo M cùng chấp hành hình phạt tù có thời hạn là có phần quá nghiêm khắc. Do đó, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với gia đình có công với Cách mạng, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7] Như đã nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu; không chấp nhận lời bào chữa của luật sư đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Hồ Văn B, Huỳnh Văn H, Võ Văn Q, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn T, Lê Văn S, Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Văn H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Văn B, Huỳnh Văn H, Võ Văn Q, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn T, Lê Văn S, Nguyễn Văn M. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H1, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H1.

2. Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn B, Huỳnh Văn H, Võ Văn Q, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn T, Lê Văn S, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H1, phạm tội “*Đánh bạc*”.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Hồ Văn B** 09 (chín) tháng tù, thời điểm chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc N** 09 (chín) tháng tù, thời điểm chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 09 (chín) tháng tù, thời điểm chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Võ Văn Q** 08 (tám) tháng tù, thời điểm chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn H** 06 (sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn S** 06 (sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021.

8. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 3 Điều 54; Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M** 05 (năm) tháng tù, thời điểm chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

9. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 3 Điều 54; Điều 58; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H1** 03 (ba) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 18/10/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H1 cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có

thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

10. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hồ Văn B, Huỳnh Văn H, Võ Văn Q, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Văn T, Lê Văn S, Nguyễn Văn M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

11. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Minh Nguyệt Châu Văn Mỹ

Trần Quang Khang